

Số: 24/2019/QĐST-DS

Châu Thành A, ngày 25 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lương Thành T, sinh năm 1962 và bà Đặng Thị B, sinh năm 1965; cùng địa chỉ: Ấp M, thị trấn O, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Tiến C; địa chỉ: Số 99999, ấp P, thị trấn L, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Trần Quốc Kh, sinh năm 1978 và bà Thạch Sa Ph, sinh năm 1977; cùng địa chỉ: Ấp M, thị trấn O, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ghi nhận sự thoả thuận giữa ông Lương Thành T, bà Đặng Thị B với ông Trần Quốc Kh, bà Thạch Sa Ph là Hợp đồng cổ đất được thể hiện tại Tờ cổ đất ngày 25/8/2016 âm lịch được lập giữa các bên là vô hiệu.

Ông Trần Quốc Kh, bà Thạch Sa Ph tự nguyện trả cho ông Lương Thành T, bà Đặng Thị B 30 chỉ vàng 24k (loại vàng giao dịch trên địa bàn huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang). Về thời gian và phương thức sẽ do cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang giải quyết theo quy định của pháp luật.

Do ông Trần Quốc Kh, bà Thạch Sa Ph đã lấy lại đất cổ từ trước nên ông Lương Thành T, bà Đặng Thị B không có nghĩa vụ giao trả đất.

## 2.2. Về án phí:

- Án phí tuyên bố hợp đồng vô hiệu:

Ông Trần Quốc Kh, bà Thạch Sa Ph tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Án phí thực hiện nghĩa vụ về tài sản:

Ông Trần Quốc Kh, bà Thạch Sa Ph tự nguyện chịu 1.425.000 đồng (một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Ông Lương Thành T, bà Đặng Thị B tự nguyện chịu 1.425.000 đồng (một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Khấu trừ 2.475.000 đồng (hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà ông Lương Thành T, bà Đặng Thị B đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018949 ngày 25 tháng 6 năm 2019 thành tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Lương Thành T, bà Đặng Thị B được nhận lại số tiền 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Tâm**